

Bản án số: 04/2023/HS-ST
Ngày: 05/01/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Thành Hải**

Các hội thẩm nhân dân: **1/ Ông Phạm Quốc Thân**

2/ Ông Đinh Văn Thông

- Thư ký phiên tòa: **Ông Nguyễn Công Nam**

- Đại diện VKSND thành phố Long Khánh tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Khánh - Kiểm sát viên

Ngày 05/01/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 142/2022/TLST-HS ngày 14/12/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 144/QĐXXST-HS ngày 26/12/2022 đối với bị cáo:

NGUYỄN THÀNH Q, sinh năm 1993, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Số 146/26 đường D, phường B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn L, sinh năm: 1960 và bà: Phạm Thị P, sinh năm: 1968; Vợ: Lê Thị Thùy D, sinh năm: 1996; có 01 con: sinh năm: 2017; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

+ Ngày 28/12/2012, bị Tòa án nhân dân thị xã L (nay là thành phố L) xử phạt 04 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Ngày 30/9/2015, chấp hành xong bản án.

+ Ngày 04/01/2019, bị Tòa án nhân dân thị xã L (nay là thành phố L) xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 03/5/2020, chấp hành xong bản án

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 20/07/2022, đến ngày 29/07/2022 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Long Khánh. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Vũ Đức L, sinh năm 1986; nơi cư trú: khu phố B, phường B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

2. Anh Trần Văn N, sinh năm 1998; nơi cư trú: khu phố B, phường B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành Q là đối tượng nghiện ma túy và không có nghề nghiệp ổn định. Để có tiền mua ma túy về sử dụng từ tháng 4/2022, Q đã nhiều lần lên thành phố H mua ma túy từ 01 đối tượng tên S (không rõ nhân thân lai lịch) mang về nhà tại phường B, thành phố L phân ra thành nhiều bịch nhỏ rồi bán lại cho các đối tượng nghiện khác với giá từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng để kiếm lời.

Vào khoảng 18 giờ ngày 13/7/2022, Q mua của S 2.500.000 đồng ma túy được 01 bịch ma túy đá (methamphetamine) và 01 bịch ma túy khay (Ketamine), rồi mang về nhà phân ra ma túy đá ra thành 38 bịch nhỏ cất trong máy nước nóng lạnh trong nhà bếp còn bịch ma túy Ketamine Q cất trong tủ quần áo trong buồng ngủ của Q. Đến 15 giờ 00 phút ngày 20/7/2022, Vũ Đức L, sinh năm 1986, ngụ khu phố B, phường B, thành phố L và Trần Văn N, sinh năm 1998, ngụ khu phố B, phường B, thành phố L đến nhà Q hỏi mua mỗi người 01 bịch ma túy đá giá 100.000 đồng, Q đồng ý và lấy 02 bịch ma túy đá giao cho L và N mỗi người 01 bịch và lấy mỗi người 100.000 đồng. Sau khi lấy ma túy, L và N giấu ma túy trong người rồi đi về. Khi đi ra đến cổng nhà Q thì bị Công an thành phố L bắt quả tang cùng tang vật, thu giữ trên người L 01 bịch ma túy, thu giữ trên người N 01 bịch ma túy và thu giữ trên người Q số tiền 200.000 đồng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thành Q, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh thu giữ 12 bịch ma túy Q giấu trong bình nước uống, 01 bịch Ketamine trong tủ quần áo của Q, 01 cân tiểu ly dùng để cân ma túy và 01 điện thoại di động samsung A02S.

Qua quá trình điều tra, Q và N thừa nhận trước đó vào ngày 16/7/2022, Q bán cho N 01 bịch ma túy đá lấy 100.000 đồng; Q và L thừa nhận vào ngày 18/7/2022, Q bán cho L 01 bịch ma túy lấy 100.000 đồng.

Ngoài ra, Q khai nhận từ 13/7/2022 đến ngày bị bắt, Q bán ma túy cho N, L và các đối tượng nghiện ma túy khác (không rõ nhân thân lai lịch) cũng với hình thức và địa điểm như trên nhưng không nhớ ngày tháng cụ thể tổng cộng 24 lần để kiếm lời. Tuy nhiên, N và L chỉ thừa nhận có mua ma túy của Q khoảng từ 3 đến 4 lần.

Tại bản kết luận giám định số 1539/KLGD-PC09 ngày 20/7/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M1 thu giữ của Lương) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,0771 gam, loại Methamphetamine

Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M2 thu giữ của Ngọc) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,0645 gam, loại Methamphetamine

Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M3 thu giữ của Q) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 1,4088 gam, loại Methamphetamine

Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M4 thu giữ của Q) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 1,6841 gam, loại Ketamine.

Tại bản cáo trạng số: 119/CT-VKS-HS ngày 24/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành Q về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 2 Điều 251 - Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

* Về hình phạt: đề nghị áp dụng điểm b,c khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Q từ 08 năm đến 09 năm tù.

* Về vật chứng:

+ Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật còn lại sau giám định được hoàn lại trong niêm phong số 1539/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 cân tiểu ly, 01 hộp màu nâu.

+ Đề nghị sung Ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có;

+ Đề nghị sung Ngân sách Nhà nước số tiền 2.400.000 đồng đối với 24 lần bán ma túy trước đó;

+ Đối với 01 điện thoại di động Samsung A02S là tài sản của vợ Q tên Lê Thị Thùy D, chị D không biết Q sử dụng điện thoại trên liên lạc mua ma túy về bán nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh đã trả lại cho chị D.

* Lời nói sau cùng: Trong thời gian tạm giam, bị cáo đã ý thức được hành vi của mình là sai trái, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Thể hiện:

Vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 20/7/2022, tại nhà của Nguyễn Thành Q số 146/26 đường D, phường B, thành phố L, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh bắt quả tang Nguyễn Thành Q bán cho Vũ Đức L 01 bịch ma túy loại methamphetamine, có khối lượng 0,0771 gam và bán cho Trần Văn N 01 bịch ma túy loại methamphetamine, có khối lượng 0,0645 gam thu số tiền 200.000 đồng. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thành Q, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh tiếp tục thu giữ 1,4088 gam ma túy, loại Methamphetamine và 1,6841 gam ma túy, loại Ketamine, mục đích để bán.

Quá trình điều tra, Q và N thừa nhận vào ngày 16/7/2022, Q bán cho N 01 bịch ma túy giá 100.000đ. Q và L thừa nhận vào ngày 18/7/2022, Q bán cho L 01 bịch ma túy giá 100.000đ

Ngoài lần phạm tội quả tang, Q khai trước đó đã 24 lần bán ma túy cho Vũ Đức L, Trần Văn N và 01 số đối tượng khác (không rõ nhân thân lai lịch). Tuy nhiên, L và N chỉ thừa nhận đã mua ma túy của Q khoảng từ 3 đến 4 lần.

Trong vụ án này, thu giữ 02 chất ma túy là Methamphetamine và Ketamine không được quy định trong cùng một điểm thuộc các khoản của Điều 251 Bộ luật hình sự nên áp dụng khoản 2 Điều 5, Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018, của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số Điều của Bộ luật hình sự năm 2015, thì tổng tỷ lệ % khối lượng các chất ma túy là $28,1765\% + 8,4205\% = 36,5965\%$. Như vậy, tổng khối lượng của 02 chất ma túy trên thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Như vậy, đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thành Q đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý ma túy. Ma túy là chất gây nghiện, người nghiện ma túy bị ảnh hưởng đến thể chất, tinh thần. Tội phạm ma túy còn là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác nên Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ, sử dụng... trái phép chất ma túy. Vì vậy, cần áp dụng một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội đồng thời răn đe và phòng ngừa chung là cần thiết.

[4] Các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân xấu; có 02 tình tiết tăng nặng định khung là “phạm tội nhiều lần” và “phạm tội với nhiều người” quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, đã tự khai ra những lần phạm tội mà chưa ai phát hiện nên được xem xét giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về vật chứng:

+ Đối với 01 gói niêm phong số 1539/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 cân tiểu ly, 01 hộp màu nâu cần tịch thu tiêu

hủy.

+ Đối với số tiền 200.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

+ Đối với số tiền 200.000 đồng do bị cáo bán ma túy cho N ngày 16/7/2022 và bán cho L Ngày 18/7/2022 đề nghị tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

+ Đối với số tiền thu lợi bất chính của những lần bán ma túy còn lại do chưa đủ cơ sở xác định chính xác số lần bán cũng như số tiền thu lợi nên không xem xét theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo.

+ Đối với 01 điện thoại di động Samsung A02S là tài sản của vợ Q tên Lê Thị Thùy D, chị D không biết Q sử dụng điện thoại trên liên lạc mua ma túy về bán nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh đã trả lại cho chị D nên không xem xét.

[6] Đối với đối tượng tên S bán ma túy cho Q cơ quan cảnh sát Công an thành phố Long Khánh đang tiếp tục xác minh điều tra xử lý sau theo quy định pháp luật.

Đối với Vũ Đức L và Trần Văn N do lượng ma túy cất giấu trong người lần lượt là 0,0771 gam và 0,0645 gam chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên cơ quan cảnh sát Công an thành phố Long Khánh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo Q phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Xét quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh phù hợp phần lớn với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo **Nguyễn Thành Q** phạm tội: **“Mua bán trái phép chất ma túy”**

- Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

* **Xử phạt:** Bị cáo **Nguyễn Thành Q 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 20/07/2022.

* **Về vật chứng:** Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 1539/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 cân tiểu ly, 01 hộp màu nâu.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có (thu giữ khi bắt quả tang).

(Số vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Khánh quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/12/2022, ngày 04/01/2023 và giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 04/01/2023)

Buộc bị cáo nộp số tiền 200.000đ do phạm tội mà có (bán ma túy vào ngày 16/7/2022 và ngày 18/7/2022) để sung ngân sách Nhà nước.

* **Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- Sở tư pháp ĐN;
- VKSND Tỉnh ĐN;
- VKSND TP.LK;
- CA TP.LK;
- THA TP.LK;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Hải